

**CÔNG TY TNHH
CHĂN NUÔI NHẤT QUYẾT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2025/CV-NQ

Đồng Nai, ngày 11 tháng 08 năm 2025

V/v đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng
thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích
khác

Kính gửi: - Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Tên chủ dự án: Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết.

Địa chỉ: số 45, đường Hai Bà Trưng, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20/6/2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025, cụ thể:

1. Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 15,54 ha.
2. Loại rừng chuyển mục đích sử dụng rừng: rừng trồng, rừng sản xuất.

Do không có điều kiện tổ chức trồng rừng thay thế theo quy định tại Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh Bình Phước xem xét, chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định. UBND tỉnh Bình Phước đã có Văn bản số 3251/UBND-KT ngày 29/6/2025 gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế.

Đến nay Công ty chưa nhận được thông báo về thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế. Căn cứ quy định tại Điểm i Khoản 5 Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước mắt, đề nghị Quý cơ quan chấp thuận cho Công ty chúng tôi nộp tiền ngay bằng đơn giá trồng rừng trên cạn của tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai (239.760.445 đồng/ha). Sau khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường có thông báo về số tiền trồng rừng thay thế, Công ty sẽ thực hiện theo chỉ đạo của cơ quan thẩm quyền.

(Gửi kèm Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế)

Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Đồng Nai, ngày 11 tháng 08 năm 2025



Dặng Thị Ngọc Dung

Số: 20 /NQ-HĐND

Bình Phước, ngày 20 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 25 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 117/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2025 và Tờ trình số 130/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 38/BC-HĐND-KTNS ngày 18 tháng 6 năm 2025 và Báo cáo thẩm tra số 39/BC-HĐND-KTNS ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất là rừng trồng sang mục đích khác để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước với tổng diện tích 818,71 ha, bao gồm các dự án sau:

1. Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Hoa Lư của Công ty Cổ phần đầu tư Hoa Lư Bình Phước.

2. Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Ledana của Công ty Cổ phần Phát triển Thanh Dung.

3. Dự án trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH chăn nuôi Nhất Quyết.

4. Dự án trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH chăn nuôi Hữu Bình.

5. Dự án trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH chăn nuôi Minh Phát.

(Kèm theo phụ lục)



Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 25 (chuyên đề) thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thị Hằng



Phụ lục
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG
SANG MỤC ĐÍCH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Loại rừng, nguồn gốc hình thành	Địa điểm	Ghi chú
1	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Hoa Lư	Công ty Cổ phần đầu tư Hoa Lư Bình Phước	348,32	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 3, Tiểu khu 98; Khoảnh 6, 7, 8 tiểu khu 99B xã Lộc Tấn; khoảnh 4,5 Tiểu khu 99A; 1,2,6,10 tiểu khu 100A xã Lộc Thạnh	
2	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Ledana	Công ty Cổ phần Phát triển Thanh Dung	423,88	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 1, 2, 3, 6 Tiểu khu 90; Khoảnh 3, 5, 6 Tiểu khu 91 Khoảnh 4, 5, 7, Tiểu khu 100A và đất điều chỉnh ra ngoài quy hoạch 03 loại rừng thuộc xã Lộc Thạnh	
3	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Nhất Quyết	15,54	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 8 tiểu khu 104 xã Lộc Tấn	
4	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Hữu Bình	16,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 4,5,7 tiểu khu 206 xã Lộc Thiện	Đã hoàn thành Nghĩa vụ TRTT
5	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH chăn nuôi Minh Phát	14,97	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 4 tiểu khu 104 xã Lộc Tấn	
	Tổng diện tích		818,71	Rừng sản xuất; Rừng trồng		

Đồng Nai, ngày 11 tháng 08 năm 2025

BẢN CAM KẾT
Về nộp tiền trồng rừng thay thế

Kính gửi: - Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Tên dự án: Đầu tư trang trại chăn nuôi heo.

Đại diện theo pháp luật của chủ dự án: Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết.

Địa chỉ liên hệ: Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết, địa chỉ số 45, đường Hai Bà Trưng, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết cam kết nộp tiền trồng rừng thay thế với các nội dung như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

- Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác: 15,54 ha
- Loại rừng:
 - Theo mục đích sử dụng: rừng sản xuất.
 - Theo nguồn gốc hình thành: rừng trồng.
- Tổng diện tích phải thực hiện trồng rừng thay thế: 15,54 ha.

II. NỘI DUNG CAM KẾT

Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết cam kết thực hiện các nội dung sau:

- Thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của UBND tỉnh Đồng Nai.
- Thực hiện nộp đầy đủ số tiền chênh lệch theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế, sau khi có thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai hoặc của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đảm bảo theo đúng thời gian, quy định.

Nếu vi phạm cam kết, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

Đồng Nai, ngày 11 tháng 08 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Dương Thị Ngọc Dung

Số: /QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
(Cấp lần đầu: ngày tháng 6 năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021;

Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 24/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 1500/BC-STC ngày 13/5/2025 và Công văn số 2251/STC-ĐKKD ngày 11/6/2025; kèm theo hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư

Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3801272667 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước (nay là Sở Tài chính tỉnh Bình Phước) cấp lần đầu ngày 29/4/2022 và thay đổi lần thứ 9 ngày 14/01/2025; địa chỉ trụ sở chính tại tiểu khu 104, ấp Thạnh Tây, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; điện thoại: 0886147939.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đặng Thị Ngọc Dung; sinh ngày 02/02/1974; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; Căn cước công dân số 048174002957 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/02/2023; địa chỉ đăng ký thường trú tại số 26, đường số 3, Khu dân cư Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc tại số 45, đường Hai Bà Trưng, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; chức danh: Giám đốc.

2. Tên dự án: Trang trại chăn nuôi heo.

3. Mục tiêu: Đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi heo.

4. Quy mô: 4.500 con heo nái.

5. Vốn đầu tư của dự án: 150.000.000.000 đồng.

- Vốn góp của nhà đầu tư: 60.000.000.000 đồng.

- Vốn huy động: 90.000.000.000 đồng.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất).

7. Địa điểm thực hiện dự án: Khu 8 tiểu khu 104, ấp Thạnh Tây, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh

8. Diện tích và nguồn gốc đất:

a) Diện tích sử dụng đất: Khoảng 15,6 ha.

b) Nguồn gốc đất:

Khu đất hiện tại thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh giao khoán đất lâm phần cho ông Mai Xuân Thắng theo HĐGK số 93/HĐ-GK ngày 29/12/2021 và Bà Nguyễn Thị Tình theo HĐGK số 92/HĐ-GK ngày 29/12/2021, Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết có trách nhiệm thỏa thuận bồi thường thành quả trên đất với các hộ dân, thống nhất với bên giao khoán và bên nhận khoán chấm dứt hợp đồng giao khoán và tiến hành thủ tục thuê đất của Nhà nước thực hiện dự án.

9. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Vốn góp:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
		VND	Tương đương USD			
1	Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết	60.000.000.000		100	Tiền mặt	Đã góp đủ

- Vốn huy động: 90.000.000.000 đồng, vay tổ chức tín dụng trong năm 2027.

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành:

- Từ tháng 3/2025 đến tháng 12/2027: Hoàn thành thủ tục pháp lý của dự án.

- Từ tháng 01/2028 đến tháng 12/2029: Thực hiện xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị.

- Tháng 01/2030 trở đi: Đi vào hoạt động.

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng theo quy định hiện hành.

11. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề xuất dự án đầu tư và các tài liệu kèm theo nộp thực hiện thủ tục hành chính tại cơ quan đăng ký đầu tư. Tuân thủ quy định của pháp luật trong việc thực hiện dự án đầu tư, quy hoạch sử dụng đất theo pháp luật đất đai.

- Thực hiện thoả thuận bồi thường thành quả trên đất với các hộ dân nhận khoán, thống nhất với bên giao khoán và bên nhận khoán chấm dứt hợp đồng giao khoán và tiến hành thủ tục để thuê đất của Nhà nước thực hiện dự án.

- Thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế (hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế) trước khi thực hiện thủ tục thuê đất theo đúng quy định.

- Liên hệ các đơn vị có liên quan hoàn thành đầy đủ các thủ tục pháp lý trước khi đưa dự án vào hoạt động theo quy định.

- Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với nhà nước và các nghĩa vụ khác của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các báo cáo định kỳ và gửi về Sở Tài chính theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật khác có liên quan.

- Yêu cầu Công ty phải bố trí khoảng cách từ chuồng nuôi hoặc khu vực chứa chất thải chăn nuôi đến đối tượng chịu ảnh hưởng như: khu tập trung xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp, cộng đồng dân cư tối thiểu là 400m; trường học, bệnh viện, chợ, nguồn nước sinh hoạt cho cộng đồng dân cư tối thiểu là 500m theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đồng thời, phải bố trí khoảng cách tối thiểu là 50m đến dự án Trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Bố trí đảm bảo khoảng cách ly vệ sinh theo quy định tại QCVN 01:2021/BXD về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng và đảm bảo các quy định pháp luật có liên quan.

Trường hợp Công ty bố trí không đảm bảo các quy định nêu trên thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình hoạt động phải chấp hành nghiêm công tác bảo vệ môi trường và phải có phương án bảo vệ môi trường theo quy định; nếu để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bố trí thiết kế cổng phụ và lối đi riêng vào khu vực xử lý nước thải để các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra khi cần thiết.

- Trường hợp nếu cho nhà đầu tư nước ngoài thuê lại trang trại thì phải có trách nhiệm ràng buộc nhà đầu tư nước ngoài thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho hoạt động trực tiếp chăn nuôi trước khi bàn giao trại cho nhà đầu tư nước ngoài.

- Tự chịu trách nhiệm về việc đầu nôi nguồn điện để thực hiện dự án.
- Chấp hành nghiêm các quy định của Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; Hiệp định về quy chế biên giới giữa Việt Nam và Campuchia năm 1983.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. UBND huyện Lộc Ninh: Cập nhật khu đất thực hiện dự án vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện và các quy hoạch khác do địa phương quản lý (nếu có) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.
2. Ban Quản lý khu kinh tế: Rà soát, thực hiện thủ tục cập nhật hoặc điều chỉnh dự án Trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết ra khỏi quy hoạch chung khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư theo đúng quy định.
3. Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu kinh tế, UBND huyện Lộc Ninh theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục tiếp theo đúng quy định; theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc nhà đầu tư thực hiện các trách nhiệm được quy định tại khoản 11 Điều 1 Quyết định này; thực hiện công tác quản lý nhà nước, công tác giám sát, đánh giá đầu tư dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật chuyên ngành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư: Kể từ ngày ký.
2. Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu kinh tế, UBND huyện Lộc Ninh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.
3. Quyết định này được cấp cho Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết; gửi đến Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan; một bản được lưu tại UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, Phòng: KT, TH;
- Lưu: VT. (38Thg-18.6)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 3801272667

Đăng ký lần đầu: ngày 29 tháng 04 năm 2022

Đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 14 tháng 01 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI NHẤT QUYẾT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH CN NHẤT QUYẾT

2. Địa chỉ trụ sở chính

Tiểu khu 104, Ấp Thạnh Tây, Xã Lộc Tấn, Huyện Lộc Ninh, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0886147939

Email:

Fax:

Website:

3. Vốn điều lệ : 60.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM	Việt Nam	Tầng 9, tòa nhà Vista Tower, 628C đường Võ Nguyên Giáp, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	36.000.000.000	60,000	0107795944	

2	ĐẶNG THỊ NGỌC DUNG	Việt Nam	Số 45, Đường Hai Bà Trưng, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	24.000.000.000	40,000	048174002957	
---	--------------------	----------	---	----------------	--------	--------------	--

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐẶNG THỊ NGỌC DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/02/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 048174002957

Ngày cấp: 21/02/2023

Nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 26, Đường số 3, KDC Cityland, Phường 10, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 45, Đường Hai Bà Trưng, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Trịnh Ngọc Linh

Số: /SoNNMT - CCKL

Đồng Nai, ngày tháng 8 năm 2025

V/v chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế
diện tích rừng chuyển sang mục đích khác

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Ngày 11/8/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ của Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết và Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác, nộp trực tuyến qua môi trường điện tử theo Mã hồ sơ: H19.151-250811-0680 và H19.151-250811-0737 (đính kèm file điện tử). Qua xem xét hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh nội dung sau:

1. Trình tự giải quyết hồ sơ nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

Tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trong đó có công bố bộ thủ tục hành chính hồ sơ đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế theo Điều 22 Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, hồ sơ, gồm:

(1) Bản chính văn bản đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế theo Mẫu số 02 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT;

(2) Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

(3) Cam kết của chủ dự án về nộp đầy đủ số tiền theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế theo Mẫu số 05 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT;

(4) Bản sao các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

2. Về thành phần hồ sơ gồm:

2.1. Dự án trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết (Mã hồ sơ: H19.151-250811-0680)

- Công văn số 11/2025/CV-NQ ngày 11/08/2025 của Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết về việc đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác.

- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025.

- Bản cam kết ngày 11/8/2025 về việc nộp tiền trồng rừng thay thế đối với diện tích 15,54 ha.

- Bản sao Quyết định 1241/QĐ-UBND ngày 18/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 3801272667 đăng ký thay đổi lần thứ 9, ngày 14/01/2025.

2.2. Dự án trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát (Mã hồ sơ: H19.151-250811-0737)

- Công văn số 10/2025/CV-MP ngày 11/8/2025 của Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát về việc đề nghị chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác.

- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2025.

- Bản cam kết 18/06/2025 về việc nộp tiền trồng rừng thay thế đối với diện tích 14,97 ha.

- Bản sao Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 18/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 3801275097 đăng ký thay đổi lần thứ 8, ngày 14/01/2025.

3. Nhận xét về hồ sơ nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

a) Về thành phần và nội dung hồ sơ: đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 .

b) Về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 02 dự án của Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết và Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) đã chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20/6/2025.

c) Về việc bố trí quỹ đất trồng rừng thay thế: Trước đây, UBND tỉnh Bình Phước (cũ) đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường chấp thuận phương án nộp

tiền trồng rừng thay thế tại Văn bản số 3251/UBND-KT ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ).

- Ngày 25/7/2025, Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm ban hành Văn bản số 1248/LNKL-KHTC đề nghị UBND tỉnh Đồng Nai chỉ đạo rà soát diện tích đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất của tỉnh sau sắp xếp để thực hiện trồng rừng thay thế theo quy định.

- Ngày 31/7/2025, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Văn bản số 2131/UBND-KTN về triển khai thực hiện Văn bản số 1248/LNKL-KHTC ngày 25/7/2025 của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, trong đó giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các chủ rừng và các đơn vị có liên quan nghiên cứu thực hiện Văn bản số 1248/LNKL-KHTC ngày 25/7/2025 của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm, đề xuất tham mưu trình UBND tỉnh xử lý theo quy định.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 1916/SoNNMT-CCKL ngày 04/08/2025 đề nghị các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh khẩn trương rà soát diện tích đất thuộc quy hoạch 03 loại rừng để bố trí trồng rừng thay thế, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Qua rà soát sơ bộ, hiện nay quỹ đất trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh rất hạn chế, không đủ điều kiện bố trí thực hiện trồng rừng thay thế cho 02 dự án nêu trên. Sau khi hoàn thành công tác rà soát chính thức, Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ tham mưu UBND tỉnh có văn bản báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét tổ chức trồng rừng thay thế tại địa phương khác.

d) Về số tiền phải nộp: theo đơn giá trồng rừng thay thế của UBND tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 về ban hành đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (đơn giá trồng rừng trên cạn là 239.760.445 đồng/ha).

e) Theo quy định tại Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 20/6/2025: trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ dự án phải nộp đủ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức trồng rừng thay thế theo quy định.

4. Ý kiến đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Theo quy định tại điểm i Khoản 5, Điều 22, Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: “i) ***Trường hợp chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của tỉnh, nơi đề nghị nộp tiền:*** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của chủ dự án theo quy định tại khoản 2 Điều này và Bản cam kết của chủ dự án về việc nộp đầy đủ số tiền theo đơn giá trồng rừng của tỉnh, nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế theo Mẫu số 05 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông báo bằng văn bản cho chủ dự án về việc chấp thuận nộp tiền, thời gian và số tiền phải nộp trên cơ sở diện tích phải trồng rừng thay

thế của chủ dự án và đơn giá trồng rừng thay thế của tỉnh; Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chủ dự án phải nộp đủ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh, nơi chủ dự án nộp hồ sơ”

Căn cứ theo quy định tại khoản 1⁽¹⁾ và điểm i Khoản 5, Điều 22, Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét:

(1) Chấp thuận Phương án tạm nộp tiền trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển sang mục đích khác để thực hiện dự án trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết và Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát. Hai Công ty có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính, nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2714/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 về ban hành đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

a) Đơn giá trồng rừng cho 01 ha: là 239.760.445 đồng/ha.

b) Tổng số tiền phải nộp: 7.315.091.177 đồng (*Bằng chữ: Bảy tỷ, ba trăm mười lăm triệu, không trăm chín mươi một nghìn, một trăm bảy mươi bảy đồng*), trong đó:

- Số tiền Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết phải nộp là 239.760.445 đồng/ha x 15,54 ha = 3.725.877.315 đồng (*bằng chữ: Ba tỷ, bảy trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi bảy nghìn, ba trăm mười lăm đồng*).

- Số tiền Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát phải nộp là 239.760.445 đồng/ha x 14,97 ha = 3.589.213.862 đồng (*bằng chữ: Ba tỷ, năm trăm tám mươi chín triệu, hai trăm mười ba nghìn, tám trăm sáu mươi hai đồng*).

c) Thời gian nộp: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

d) Địa chỉ nộp tiền trồng rừng thay thế: Quỹ Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai; Số tài khoản: 3761.0.1151936.91029, tại Kho bạc nhà nước Khu vực XVII.

(2) Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết và Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát có trách nhiệm thực hiện đúng cam kết nộp đầy đủ (hoặc nộp bổ sung) số tiền chênh lệch theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế sau khi có thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai hoặc của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đảm bảo đúng thời gian, đúng quy định.

(3) Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chỉ đạo Quỹ Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai tiếp nhận tiền trồng rừng thay thế do Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết và Công ty TNHH

(1).Thẩm quyền chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Chăn nuôi Minh Phát nộp; đồng thời ban hành thông báo làm cơ sở cho Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết và Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát hoàn thiện các thủ tục về đất đai, môi trường và các nội dung pháp lý khác.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam để bố trí trồng rừng tại địa phương khác. Sau khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường bố trí được quỹ đất trồng rừng thay thế và có đơn giá trồng rừng, Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Quỹ Nông nghiệp và Môi trường chuyển tiền về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam để trồng rừng ở địa phương khác. Trường hợp số tiền không đủ, Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết và Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát có trách nhiệm nộp bổ sung; trường hợp thừa sẽ hoàn trả lại cho chủ dự án.

(Kèm theo Văn bản dự thảo của UBND tỉnh và các hồ sơ có liên quan)

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các P. Giám đốc Sở;
- Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết;
- Công ty TNHH Chăn nuôi Minh Phát;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Quỹ Nông nghiệp và Môi trường;
- Lưu: VT, CCKL.01 bản (Hội)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Văn Đình